

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị
2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Tiến Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí D, sinh ngày 10-8-1992, tại: xã H, Hưng Hà, Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Dũng T, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1971; có vợ là Vi Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Bản án số 49/HS-ST, ngày 21-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí D 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản án số 79/HS-ST, ngày 04-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí D 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng “tái phạm”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-02-2022; tiền sự: Quyết định số 12/2022/QĐ-TA, ngày 30-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Chí D, thời hạn 01 năm 06 tháng (chưa đi thi hành); bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 3-2010 đến tháng 8 năm 2011; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-9-2022, hiện đang bị tạm giam tại tỉnh Thái Bình, bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng Ch**, sinh ngày 05-11-1990, tại: thị trấn H, Hưng Hà, Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Kh, (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; tiền án: Bản án số 74/HS-ST, ngày 20-9-2012 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hoàng Ch 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 87/HS-ST, ngày 12-12-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hoàng Ch 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “tái phạm”. Bản án số 67/HS-ST, ngày 28-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hoàng Ch 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-4-2021; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-9-2022, hiện đang bị tạm giam tại tỉnh Thái Bình, bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1978; có mặt

Nơi cư trú: thôn Ph, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1972; có mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã Ch, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

3. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1968; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Ph, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Dương Đức T1, sinh năm 1995; vắng mặt

Đăng ký HKTT: số nhà 127, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương

Nơi ở hiện tại: số nhà 119, đường V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Lê Văn H, sinh năm 1988; vắng mặt

Nơi cư trú: số nhà 110, phố M, tổ dân phố 03, phường Ph, quận L, thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1975; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Nh, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

4. Anh Phạm T, sinh năm 1988; vắng mặt

Đăng ký HKTT: thôn 2, xã B, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Nơi ở hiện tại: số 36, Đông Thiên, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*

- Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1984; có mặt

Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.-

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn X, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 10-8-2022 đến ngày 29-8-2022, bị cáo Nguyễn Chí D đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, trong đó có 01 vụ bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Nguyễn Hoàng Ch, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 10-8-2022, tại Trung tâm Y tế huyện Hưng Hà, huyện Hưng Hà, bị cáo Nguyễn Chí D gặp và rủ bị cáo Nguyễn Hoàng Ch đi trộm cắp xe mô tô, bị cáo Ch đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 17B4-640.73 của bị cáo Ch chở bị cáo D đến cửa hàng đồ sắt của gia đình ông Nguyễn Tiến D tại thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mua một chiếc cờ lê 8 dài 12 cm và 02 mũi khoan giá 50.000 đồng, sau đó đến cửa hàng sắt của ông Vũ Văn C tại thôn Liên Minh, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào mài nhờ 02 mũi khoan vừa mua thành vam phá khóa (01 vam phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 07cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn và 01 vam phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 7,7cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn) và tiếp tục chở bị cáo D đi tìm xe để trộm cắp. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến khu vực nghĩa trang thôn Long Bối, xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, cả hai phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17B3-352.17 của anh Phạm Ngọc T để ở trước cổng nghĩa trang không có người trông coi. Bị cáo Ch dùng xe cảnh giới bên ngoài, bị cáo D xuống xe đi bộ lại gần xe mô tô, dùng vam phá, mở ổ khóa điện, điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh Phạm Ngọc B ở thôn Đồng Lạc, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chú họ của bị cáo D, hiện đang lao động tự do trên thành phố Hà Nội) đặt vấn đề bán xe cho anh B nhưng anh B không mua nên bị cáo D vay anh B 1.000.000 đồng và để chiếc xe mô tô lại để làm tin. Đến chiều cùng ngày, bị cáo D gặp bị cáo Ch và đưa cho bị cáo Ch 1.000.000 đồng để trả tiền công đi trộm cắp xe trên cùng bị cáo D. Đến tối cùng ngày, bị cáo D đến trả anh B 1.000.000 đồng, do anh B không có nhà nên bị cáo D đã gửi chị Phạm Thị H (em gái anh B) và mang chiếc xe mô tô về nhà. Ngày 12-8-2022, bị cáo D nhờ anh B dẫn đi bán xe, anh B dẫn bị cáo D đến cửa hàng sửa chữa xe máy địa chỉ số 36, Đông Thiên, phường V, quận H, thành phố Hà Nội của anh Phạm T. Bị cáo D nói với anh T là xe của bị cáo mua từ lâu dùng để chở hàng bị mất giấy đăng ký và rơi biển kiểm soát. Anh T kiểm tra xe, trả bị cáo D 3.500.000 đồng, bị cáo D đồng ý bán, nhận tiền và chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô trên, anh T đã bán lại cho một người khách qua đường, không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 4.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc biển kiểm soát 17B3-352.17 đăng ký ngày 09-11-2017 đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại còn 50% giá trị sử dụng, có trị giá là 10.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ, ngày 23-8-2022, bị cáo Nguyễn Chí D mang theo bộ vạm phá khóa tự chế, đi bộ một mình từ nhà sang xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực cổng ngõ nhà ông Trần Đình Thành ở thôn Tân Tiến, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo D nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20M7-2213 của chị Hoàng Thị N dựng ở cổng không có người trông coi. Bị cáo D đi đến dùng Vạm phá ổ khóa điện rồi điều khiển chiếc xe mô tô trên đến nhà trọ tìm anh Phạm Ngọc B nhờ dẫn đi bán xe. Anh B dẫn bị cáo D đến cửa hàng sửa chữa xe máy địa chỉ số nhà 119, đường V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội của anh Dương Đức T1. Khi anh T1 hỏi về nguồn gốc xe, bị cáo D nói xe bị mất giấy tờ muốn bán đi mua xe khác. Anh T1 xem xe, trả bị cáo D 2.500.000 đồng, bị cáo D nhận tiền và chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 24-8-2022, anh T1 bán chiếc xe mô tô trên cho anh Lê Văn H với giá 3.800.000 đồng. Anh H đã giao nộp lại chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave sơn màu đỏ bạc, biển kiểm soát 20M7-2213 đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 5.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ sáng ngày 29-8-2022, bị cáo Nguyễn Chí D đi bộ từ nhà sang xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường bờ đê thuộc địa phận thôn Phú Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, bị cáo D thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xám, biển kiểm soát 29X8-8492 của bà Vũ Thị T để ở vệ đường, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, không có người trông coi. Bị cáo D đi đến, mở khóa điện điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe máy của anh Nguyễn Quang Tr ở thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Bị cáo D mở cốp xe lấy 01 đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Dương và nói với anh Tr đây là xe mô tô của bị cáo D nhưng chưa sang tên đổi chủ. Anh Tr kiểm tra xe, trả bị cáo D 5.200.000 đồng. Bị cáo D nhận tiền và chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô trên, anh Tr đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 29X8-8492, xe mua cũ tháng 8 năm 2021 đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị là 5.500.000 đồng

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Chí D, Công an huyện Hưng Hà thu giữ 01 quần bò màu xanh; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo khoác gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu đen đế giày màu trắng, đều đã qua sử dụng; khám xét chỗ ở của bị cáo Nguyễn Hoàng Ch không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSHH ngày 29-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội

về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố.

Bị cáo D khai: khi nhờ anh B dẫn đi bán xe; giao dịch bán xe với anh T, anh T1, bị cáo đều nói là xe của bị cáo, sử dụng đã lâu nên mất biển kiểm soát và giấy đăng ký xe; bị cáo từ chối không nhận lại những tài sản là tư trang cá nhân của bị cáo đã bị Công an huyện Hưng Hà thu giữ gồm: 01 quần bò màu xanh; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo khoác gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu đen đế giày màu trắng, đều đã qua sử dụng; bị cáo đã tác động mẹ để bị cáo bồi thường thay bị cáo trị giá chiếc xe mô tô cho bị hại là anh Phạm Ngọc T và chị Hoàng Thị N; bị cáo không yêu cầu bị cáo Ch phải hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng được chia trong vụ trộm cắp xe mô tô của anh Phạm Ngọc T và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) trả cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 20M7-2213 không còn nguyên vẹn mà bị cáo đã trộm cắp của chị Hoàng Thị N.

Bị cáo Ch đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, biển kiểm soát 17B4-64073 để gia đình bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại.

Bị hại là anh Phạm Ngọc T trình bày: anh đã được gia đình của bị cáo D bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17B3-352.17, nhưng vì hoàn cảnh gia đình bị cáo D khó khăn nên anh nhận số tiền 5.000.000 đồng, cho lại bị cáo 5.000.000 đồng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại chị Hoàng Thị N trình bày: chị đã nhận đủ số tiền là 5.000.000 đồng trị giá toàn bộ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20M7-2213 do gia đình bị cáo D bồi thường thay bị cáo, chị từ chối không nhận chiếc xe trên và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01-9-2022.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ch mức án tù 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01-9-2022.

+ Do các bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 của BLHS.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo D và các bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho các bị hại: anh Phạm Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng và chị Hoàng Thị N số tiền là 5.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS):

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quần bò màu xanh; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo khoác gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu đen để giày màu trắng, đều đã qua sử dụng thu của bị cáo D; 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 07cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn; 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 7,7cm, một đầu gày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn; 01 cò lê 8 dài 12 cm.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng Ch 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, biển kiểm soát 17B4-64073.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Chí D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 20M7-2213 không còn nguyên vẹn.

+ Tịch thu để sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng của anh Phạm T.

- Về án phí: các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo D và Ch; bị hại là anh T và chị Ng không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là chị Vũ Thị T, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Đức T1, anh Lê Văn H, anh Nguyễn Quang Tr, anh Phạm T và người

làm chứng là chị Phạm Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra chị Th, anh T1, anh H, anh Tr, anh T và chị H đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của BLTTHS.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: đơn trình báo và lời khai của bị hại là chị Hoàng Thị N; lời khai của bị hại là anh Phạm Ngọc T; đơn trình báo và lời khai của bị hại là chị Vũ Thị T; các biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập ngày 30-8-2022 tại Công an huyện Hưng Hà và tại cửa hàng Quang Tr ở thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, ngày 01-9-2022 tại Công an phường Phúc Đồng, thành phố Hà Nội; sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập ngày 30-8-2022 tại trước cổng ngõ nhà ông Trần Đăng Thành ở thôn Tân Tiến, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà; sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập ngày 31-8-2022 tại thôn Phú Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập ngày 31-8-2022 tại thôn khu vực cánh đồng thôn Long Bối, xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà; bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Dương Đức T1, anh Lê Văn H, anh Nguyễn Quang Tr và anh Phạm T; lời khai của những người làm chứng là anh Phạm Ngọc B và chị Phạm Thị H; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 10-8-2022, tại khu vực nghĩa trang thôn Long Bối, xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch có hành vi trộm cắp của anh Phạm Ngọc T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17B3-352.17, trị giá 10.000.000 đồng; khoảng 11 giờ ngày 23-8-2022, tại khu vực khu vực cổng ngõ nhà ông Trần Đình Thành ở thôn Tân Tiến, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Chí D có hành vi trộm cắp của chị Hoàng Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 20M7-2213 trị giá 5.000.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ 40 phút ngày 29-8-2022, tại khu vực đường bờ đê thôn Phú Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Chí D có hành vi trộm cắp của chị Vũ Thị T 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 29X8-8492 trị giá 5.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Chí D đã trộm cắp là 20.500.000 đồng và bị cáo Nguyễn Hoàng Ch đã trộm cắp là 10.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hoàng Ch và Nguyễn Chí D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 79/HS-ST, ngày 04-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí D 02

năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng “tái phạm”; Bản án số 67/HS-ST, ngày 28-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Hoàng Ch 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm”. Các bị cáo đều phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Ch, Dũng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo

Hành vi trộm cắp tài sản mà các bị cáo Nguyễn Chí D, Nguyễn Hoàng Ch thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm. Vụ án có sự đồng phạm, trong đó, bị cáo Nguyễn Chí D là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản, được hưởng lợi nhiều hơn nên giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Nguyễn Hoàng Ch giữ vai trò là người giúp sức.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Chí D bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo Nguyễn Hoàng Ch không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của BLHS; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, các bị hại là anh T và chị Ng đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo đều được áp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Nguyễn Chí D đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho các bị hại là anh Phạm Ngọc T, chị Hoàng Thị N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Quang Tr, tự thú về 02 hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 10-8-2022, 29-8-2022 và có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS; về nhân thân: bị cáo D có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, ngoài các hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Cai nghiện bắt buộc” vào ngày ngày 30-6-2022.

[6] Từ những nhận định trên, đối chiếu với quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Chí D, Nguyễn Hoàng Ch ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Trong giai đoạn điều tra vụ án, bị hại là chị Vũ Thị T đã nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xám, biển kiểm soát 29X8-8492 và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí D phải bồi thường thêm khoản nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với chị Th trong vụ án này.

[8.2] Các bị hại là: chị Hoàng Thị N đã nhận đủ số tiền 5.000.000 đồng và anh Phạm Ngọc T đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đồng, tự nguyện cho lại bị cáo 5.000.000 đồng, chị Ng và anh T đều không yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí D phải bồi thường thêm khoản nào khác. Xét sự thỏa thuận trên không trái với qui định của pháp luật, vì vậy, HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo D đã tự nguyện bồi thường cho chị Ng số tiền là 5.000.000 đồng và anh T số tiền 10.000.000 đồng.

[9] Đối với anh Phạm T, anh Dương Đức T1, anh Lê Văn H và anh Nguyễn Quang Tr khi giao dịch mua những chiếc xe mô tô trên đều không biết đó là tài sản do bị cáo Nguyễn Chí D trộm cắp mà có; anh Phạm Ngọc B khi cho bị cáo D vay tiền, giữ xe lại làm tin và giúp bị cáo D bán chiếc xe mô tô trên đều không biết đó là tài sản do bị cáo D trộm cắp mà có, bản thân anh B cũng không được hưởng lợi gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử lý đối với anh T, anh T1, anh H, anh Tr và anh B là đúng pháp luật. HĐXX xác định giao dịch mua bán xe giữa bị cáo D với anh T, anh T1 và anh Tr; giữa anh T1 với anh H là giao dịch mua bán tài sản bất hợp pháp ngay tình.

[10] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với 01 quần bò màu xanh; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo khoác gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu đen đế giày màu trắng, đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Nguyễn Chí D, không liên quan đến hành vi phạm tội,

tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo D từ chối không nhận chối không nhận lại những tài sản trên. HĐXX thấy, những tài sản trên giá trị sử dụng không còn nên tịch thu để tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 07cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn; 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 7,7cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn; 01 cờ lê 8 dài 12 cm là công cụ bị cáo D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám, biển kiểm soát 29X8-8492; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 29X8-8492 là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho chị Th là đúng pháp luật.

[10.4] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 20M7-2213 không còn nguyên vẹn mà bị cáo D đã trộm cắp của chị Hoàng Thị N, tuy nhiên bị cáo D đã bồi thường trị giá chiếc xe cho chị Ng, như vậy chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo D nên trả cho bị cáo D.

[10.5] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, biển kiểm soát 17B4-64073 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoàng Ch, mặc dù bị cáo Ch đã dùng chiếc xe trên chở bị cáo D đi trộm cắp tài sản nhưng chiếc xe là phương tiện đi lại của cả gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Ch.

[10.6] Đối với anh Nguyễn Quang Tr đã giao nộp cho Công an huyện Hưng Hà chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xám, biển kiểm soát 29X8-8492 mà anh Tr đã mua của bị cáo D với số tiền là 5.200.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo D đã tác động gia đình để hoàn trả cho anh Tr số tiền 5.200.000 đồng, ông Triều đã nhận đủ và không yêu cầu gì khác nên HĐXX không giải quyết.

[10.7] Đối với anh Lê Văn H đã giao nộp cho Công an huyện Hưng Hà chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20M7-2213 mà anh H đã mua của anh Dương Đức T1, anh T1 mua của bị cáo D; anh H không yêu cầu anh T1 hoàn trả số tiền đã mua xe và anh T1 không yêu cầu gì nên HĐXX không giải quyết.

[10.8] Đối với anh Phạm T đã mua của bị cáo D chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17B3-352.17 với giá là 3.500.000 đồng, anh T đã bán chiếc xe cho một người không biết tên, địa chỉ với giá là 4.000.000 đồng, chiếc xe này không thu hồi được. Như vậy, anh T được hưởng lợi số tiền là 500.000 đồng, đây là khoản thu lời từ giao dịch mua bán tài sản phạm tội mà có nên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01-9-2022.

2.2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ch 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01-9-2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho anh Phạm Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) trị giá chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17B3-352.17 và chị Hoàng Thị N số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20M7-2213.

4. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 quần bò màu xanh; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo khoác gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu đen đế giày màu trắng, đều đã qua sử dụng; 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 07cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn; 01 vạm phá khóa hình trụ lục giác bằng kim loại dài 7,7cm, một đầu dày 0,8cm, một đầu được vát mỏng, nhọn và 01 cờ lê 8 dài 12 cm.

4.2. Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng Ch 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám, biển kiểm soát 17B4-64073.

4.3. Trả lại bị cáo Nguyễn Chí D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát 20M7-2213 không còn nguyên vẹn.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30-11-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4.4. Tịch thu của anh Phạm T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là khoản thu lời từ giao dịch mua bán tài sản phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Chí D và Nguyễn Hoàng Ch; anh Phạm Ngọc T và chị Hoàng Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Vũ Thị T, anh Phạm T, anh Dương Đức T1, anh Lê Văn H và anh Nguyễn Quang Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên